

Số: 27/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư dự án Kênh chuyển nước Tân Giang - Sông Biêu,
tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế-xã hội, ổn định sản xuất, đời sống Nhân dân giai đoạn 2018-2023;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận 5 năm 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh về thống nhất đề xuất chủ trương đầu tư dự án Kênh chuyển nước Tân Giang – Sông Biêu;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của HĐND tỉnh về điều chỉnh quy hoạch thủy lợi tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 thích ứng với biến đổi khí hậu;

Căn cứ văn bản số 8472/BKHĐT-TH ngày 13/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét đề Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Kênh chuyên nước Tân Giang – Sông Biêu, tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra số 193/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án Kênh chuyên nước Tân Giang - Sông Biêu, tỉnh Ninh Thuận, do UBND tỉnh quản lý dự án, với các nội dung sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

- Xây dựng công trình Kênh chuyên nước từ lưu vực hồ Tân Giang qua lưu vực hồ sông Biêu nhằm tạo nguồn nước tự chảy tưới ổn định cho 3.000ha đất nông nghiệp thuộc các xã Phước Hữu, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước và các xã Phước Nam, Nhị Hà, Phước Hà, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận với mức đảm bảo tưới tăng từ 75% lên 85% (Theo QCVN04-05: 2012/BNNPTNT).

- Cấp nước sinh hoạt cho 30.000 người dân và chăn nuôi gia súc khoảng 23.000 con trâu, bò, dê, cừu ...

2. Quy mô đầu tư:

- Loại dự án: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; cấp công trình: cấp III;

- Quy mô: Các hạng mục xây dựng gồm:

+ Kênh tiếp nước Tân Giang - Sông Biêu: Có nhiệm vụ dẫn nước từ hồ Tân Giang về hồ Sông Biêu trong mùa nhiều nước; gồm các hạng mục: Tuyến kênh dẫn nước trong lòng hồ Tân Giang, cửa nhận nước, tuyến chuyên nước dài khoảng 3,4km và các công trình trên kênh.

+ Nâng cao đỉnh đập Sông Biêu: Nhằm tích thêm nước được chuyển từ hồ Tân Giang về hồ Sông Biêu trong mùa nhiều nước, để tiếp nước cho khu tưới Tân Giang vào mùa khô. Gồm các hạng mục: Nâng cao đỉnh đập chính Trà Van, đập phụ Sông Biêu, giải pháp nâng cao đỉnh đập phù hợp với dự án Nâng cấp, sửa chữa đảm bảo an toàn đập tỉnh Ninh Thuận (WB8) được phê duyệt; Đập bê tông trọng lực Sông Biêu, nâng cao đỉnh đập với kết cấu tương tự thân đập; nâng cao cao trình cửa van tràn xả lũ.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 517.446 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư:

- Dự kiến bố trí vốn dự án năm 2020 với tỷ lệ 10% tổng mức đầu tư dự án: khoảng 50.000 triệu đồng, từ nguồn ngân sách Trung ương (nguồn dự phòng

chung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020, theo văn bản số 8472/BKHĐT-TH ngày 13/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

- Số vốn còn lại để thực hiện dự án giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách Trung ương kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 (Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ).

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

7. Diện tích đất sử dụng để xây dựng công trình: Khoảng 11,34ha. Trong đó:

- Phân theo hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp: Diện tích quy hoạch 03 loại rừng là 8,35ha (3,43ha rừng tự nhiên; 4,92ha đất chưa có rừng) và 2,99ha diện tích đất ngoài lâm nghiệp.

- Phân theo quy hoạch sử dụng 03 loại rừng gồm: Quy hoạch rừng phòng hộ 2,15ha; Quy hoạch rừng sản xuất 6,20ha; Diện tích đất ngoài lâm nghiệp 2,99ha.

8. Thời gian thực hiện, nhu cầu vốn theo tiến độ, cụ thể về nguồn vốn và phân kỳ đầu tư như sau:

- Tiến độ thực hiện:

+ Năm 2019: Chuẩn bị đầu tư;

+ Năm 2020 trở đi: Thực hiện dự án.

- Phân kỳ đầu tư thực hiện dự án:

+ Giai đoạn 1: Từ năm 2019-2020: khoảng 50.000 triệu đồng từ ngân sách Trung ương (thực hiện nguồn vốn dự phòng chung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo văn bản số 8472/BKHĐT-TH ngày 13/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020).

+ Giai đoạn 2: Năm 2021 trở đi: số vốn còn lại từ ngân sách Trung ương kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Dự án có diện tích rừng tự nhiên 3,43 ha, giao UBND tỉnh tiến hành lập thủ tục, báo cáo các cơ quan có thẩm quyền để chuyển mục đích đất rừng theo quy định; sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, báo cáo HĐND tỉnh xem xét, điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 03 loại rừng theo quy định.

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận: *đ*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH, HĐND; UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Thanh
Nguyễn Đức Thanh